SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KV. BIÊN HÒA

Số: 385 /QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tam Hiệp, ngày 28 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Vật tư y tế xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa giai đoạn năm 2026 - 2027

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BIÊN HÒA

Căn cứ Luật số 22/2023/QH15: Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 6442/SYT-KHTC ngày 17/9/2026 của Sở Y tế về việc triển khai thực hiện các quy định mới về công tác lựa chọn nhà thầu theo Nghị định số 349/2026/NĐ-CP và Thông tư số 134/2026/TT-BTC;

Căn cứ Công văn số 7153/SYT-NV ngày 29/9/2026 của Sở Y tế về việc khẩn trương triển khai công tác mua sắm, đảm bảo cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, vật tư y tế;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-TTYT ngày 28/10/2026 của Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa về việc Phê duyệt dự toán mua sắm Gói thầu số 02: Vật tư y tế xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa giai đoạn năm 2026 - 2027;

Theo đề nghị của Trưởng Khoa Dược - Vật tư, TBYT tại Tờ trình số 2703/TTr-TTYT ngày 28/10/2026 về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Vật tư y tế xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa giai đoạn năm 2026 - 2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Vật tư y tế xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa giai đoạn năm 2026 - 2027 theo hình thức chào giá trực tuyến rút gọn.

(Nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Khoa Dược - Vật tư, thiết bị y tế, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trưởng phòng Điều dưỡng, các Khoa, Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Lưu: VT, KD *(Xuân)*.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BIÊN HÒA

Nguyễn Xuân Hoàng

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU SỐ 02: VẬT TƯ Y TẾ XÉT NGHIỆM SỬ DỤNG TẠI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BIÊN HÒA GIAI ĐOẠN NĂM 2026 - 2027

(Kèm theo Quyết định số 385 /QĐ-TTYT ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa)

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa	Gói thầu số 02: Vật tư y tế xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa giai đoạn năm 2026 - 2027	Mua sắm Vật tư y tế xét nghiệm sử dụng tại Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa giai đoạn năm 2026 - 2027 theo hình thức chào giá trực tuyến rút gọn	46.216.620 đồng	Nguồn quỹ BHYT, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn thu hợp pháp khác tại đơn vị	Chào giá trực tuyến rút gọn	-	60 ngày	Quý IV - 2026	Đơn giá cố định	12 tháng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**46.216.620 đồng** *(Số tiền bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu hai trăm mười sáu nghìn sáu trăm hai mươi đồng)*								

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU GÓI THẦU SỐ 02: VẬT TƯ Y TẾ XÉT NGHIỆM SỬ DỤNG TẠI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC BIÊN HÒA GIAI ĐOẠN NĂM 2026 - 2027

(Đính kèm Quyết định số: 385 /QĐ-TTYT ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Biên Hòa)

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá	Thành tiền
1	Đầu col vàng	Típ đầu col xét nghiệm, vàng, có khía	Cái	4.000	Không yêu cầu	Greetmed	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	Từ 2025 trở về sau	* Chất liệu: nhựa PP, các sản phẩm đầu col phù hợp với hầu hết tất cả các loại pipet. * Hạn dùng: 5 năm kể từ ngày sản xuất. * Đầu col xét nghiệm, vàng, có khía * Dung lượng: 200 ul * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	63	252.000
2	Đầu col xanh	Típ đầu col xét nghiệm, xanh, có khía	Cái	2.000	Không yêu cầu	Greetmed	Ningbo Greetmed Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	Từ 2025 trở về sau	* Chất liệu: nhựa PP, các sản phẩm đầu col phù hợp với hầu hết tất cả các loại pipet. * Hạn dùng: 5 năm kể từ ngày sản xuất. * Đầu col xét nghiệm, xanh, có khía * Dung lượng: 1000ul * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	105	210.000
3	Kim lấy máu	Kim chích máu (Oncall Lancets) (Hộp 100 chiếc)	Cây	2.600	Không yêu cầu	ACON	ACON Biotech (Hangzhou) Co., Ltd.	Trung Quốc	Từ 2025 trở về sau	Kim chích máu được sử dụng với Bút chích máu để lấy một lượng nhỏ mẫu máu. Đầu kim vát 3 cạnh để giảm đau khi lấy máu Kim được vô trùng Tiêu chuẩn : ISO, FDA	300	780.000
4	Lọ đựng mẫu 50ml, nắp đỏ, có nhãn, tiệt trùng	Lọ nhựa đựng mẫu PS tiệt trùng 50ml HTM nắp đỏ, có nhãn	Cái	6.000	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Lọ nhựa trong suốt, nắp vặn xoắn khít với thân để đảm bảo độ kín, tránh rò rỉ * Kích thước: đường kính 35mm, chiều cao 65mm, dung tích tối đa 50ml. * Thân lọ nhựa PS, độ trơn láng cao chống sự bám dính mẫu, độ pH trung tính. * Nắp lọ nhựa LDPE màu đỏ, có nhãn * Đạt độ vô khuẩn (Có phiếu kiểm nghiệm của đơn vị kiểm chứng) * Hạn dùng trong vòng 36 tháng kể từ ngày chiếu tia Gamma * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất TTBYT.	1.554	9.324.000

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá	Thành tiền
5	Ống nghiệm chân không EDTA K3 HTM 6.0ml	Ống nghiệm chân không EDTA K3 HTM 6.0ml	Cái	1.000	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Kích thước 13 x 100mm, thể tích lấy máu 6ml, ống nghiệm đã được hút chân không để có thể rút chính xác thể tích mẫu, được tiệt trùng bằng tia Gamma * Thân ống nghiệm nhựa PET sạch, không ảnh hưởng đến mẫu bệnh phẩm. * Nắp ống nghiệm màu tím nhựa HDPE. nút cao su bên trong được làm từ cao su và Silicon D, trung tính, kim đâm xuyên dễ dàng. * Được phun sương chất kháng đông EDTA K3. * Tem nhãn bằng vật liệu giấy FASSON V3079 không thấm nước dễ lau chùi. * Dùng để lấy máu toàn phần trong xét nghiệm Huyết Học, định nhóm máu , sáng lọc kháng thể... * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 - 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Đóng gói 1.200 ống/ thùng. * Hạn dùng 18 tháng kể từ ngày sản xuất. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp, CE, 2 CFS Châu Âu * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất TTBYT	2.310	2.310.000
6	Ống nghiệm Chimigly 2ml nắp xám, mous thấp	Ống nghiệm Chimigly HTM 2ml nắp xám, mous thấp	Cái	4.000	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Ống nghiệm nhựa PP độ pH trung tính, kích thước 13x75mm, dung tích tối đa 6ml, nắp nhựa LDPE màu xám, có vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống. * Hóa chất bên trong là chất kháng đông Sodium Flouride và EDTA K2, phân tích hóa chất Sodium Fluoride bằng phương pháp US EPA Method 300.1 mod 18650 mg/L (Có phiếu kiểm nghiệm đơn vị kiểm chứng) * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 và 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Dùng xét nghiệm đường (duy trì đường huyết không thay đổi trong vòng 36- 48h sau khi lấy máu) và các xét nghiệm sinh hóa (trừ Na+) * Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp, CE, 2 CFS Châu Âu * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất TTBYT	945	3.780.000

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá	Thành tiền
7	Ống nghiệm EDTA K2, 2ml nắp xanh dương, mous thấp	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 2ml nắp xanh dương, mous thấp	Cái	8.000	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Ống nghiệm nhựa PP độ pH trung tính, kích thước 13 x75mm, dung tích tối đa 6ml, nắp nhựa LDPE màu xanh dương, có vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống. * Hóa chất bên trong là EDTA K2, phân tích hóa chất EDTA bằng phương pháp HPLC - DAD 1100 mg/L (Có phiếu kiểm nghiệm đơn vị kiểm chứng). * Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm HbA1c..). * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 và 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp, CE, 2 CFS Châu Âu * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất	777	6.216.000
8	Ống nghiệm Heparin lithium 2ml sấy khô, nắp đen, mous thấp	Ống nghiệm Heparin lithium HTM 2ml nắp đen, mous thấp	Ống	3.000	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Ống nghiệm nhựa PP độ pH trung tính, kích thước 13x75mm, dung tích tối đa 6ml, nắp nhựa LDPE màu đen, có vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống * Bên trong là chất kháng đông Heparin Lithium, phân tích hóa chất Heparin Lithium bằng phương pháp HPLC - DAD - MS (Có phiếu kiểm nghiệm đơn vị kiểm chứng) * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 - 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Dùng xét nghiệm Ion đồ Na+, K+, Ca2+, Cl-... trừ Li+. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH3 và định lượng Alcool trong máu. * Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp, CE, 2 CFS Châu Âu * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất	945	2.835.000
9	Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1,5 ml	Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1.5 ml HTM nắp trắng	Ống	2.000	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Nhựa PP y tế, độ pH trung tính, kích thước 9.5 x 41mm, dung tích tối đa 1,85ml. * Thể tích 1,5ml, có vạch chia thể tích trên thành ống, thành trơn láng chống sự bám dính của mẫu bệnh phẩm. * Dùng lưu mẫu và vận chuyển mẫu. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp, 2 CFS Châu Âu * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất TTBYT.	273	546.000

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá	Thành tiền
10	Ống nghiệm Serum hạt to nắp đỏ	Ống nghiệm Serum hạt to HTM nắp đỏ	Cái	300	Không yêu cầu	HTM	Công ty CP Vật Tư Y Tế Hồng Thiện Mỹ	Việt Nam	Từ 2025 trở về sau	* Ống nghiệm nhựa PP độ pH trung tính, kích thước 13 x75mm, dung tích tối đa 6ml, nắp nhựa LDPE màu đỏ, có chia các vạch lấy mẫu trên nhãn ống. * Hóa chất bên trong là hạt nhựa Poly Styrene, giúp tiến trình đông máu diễn tiến nhanh chỉ từ 3 - 5 phút, định danh nhựa bằng Phương Pháp Agilent FTIR (Có phiếu kiểm nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 và 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Dùng tách huyết thanh sử dụng trong xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch. * Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất * Đóng gói 500 ống/ bịch, 2.500 ống/ thùng * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 do TQC cấp, CE, 2 CFS Châu Âu * Có phiếu tiếp nhận đủ điều kiện sản xuất TTBYT.	840	252.000
11	Que thử đường huyết	Que thử xét nghiệm định lượng glucose (Que thử đường huyết) On Call Sure Blood Glucose Test Strips	Test	1.500	Không yêu cầu	ACON	ACON Biotech (Hangzhou) Co., Ltd.	Trung Quốc	Từ 2025 trở về sau	1. Que thử xét nghiệm định lượng glucose (Que thử đường huyết) * Mẫu tối thiểu: 0.6 µL * Thời gian đo: 5 giây * Men que thử: GDH-FAD * Công nghệ: Cảm biến sinh học/Điện hóa, không sử dụng code chip * Khoảng đo: 0.6 - 33.3mmol/L (10 - 600mg/dL) * Loại mẫu phẩm: Máu toàn phần (mao mạch, tĩnh mạch, động mạch và trẻ sơ sinh) * Đối tượng sử dụng (HCT):10- 70% * Giá trị YSI tham chiếu được đo từ mẫu máu mao mạch lấy từ đầu ngón tay với khoảng giá trị mẫu phẩm từ 1.1 đến 29.6 mmol/L (19.6 đến 534 mg/dL), cho kết quả: - Đạt 100% nằm trong khoảng ±0.83 mmol/L (±15 mg/dL) với nồng độ đường huyết < 5.55 mmol/L(100 mg/dL) - Đạt 100% nằm trong khoảng ±15% với nồng độ đường huyết ≥ 5.55 mmol/L (100 mg/dL) * Hộp 200 test. * Tiêu chuẩn: ISO 13485, ISO 15197, CE, FDA. * Được Bộ Y Tế cấp phép lưu hành. 2. Bút chích máu được sử dụng cùng với kim phù hợp với lấy lượng máu nhỏ ở nhi tại vị trí đầu ngón tay hoặc đầu ngón chân (Có các mức điều chỉnh bút để chọn độ sâu lấy máu phù hợp từ 1.5mm; 3.5mm; 5mm) 3. Nhà thầu cam kết cung cấp 01 máy để sử dụng que khi trúng thầu	3.150	4.725.000

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn giá	Thành tiền
12	Pipette các cỡ từ 50µl đến 1000µl	Micropipette các cỡ từ 50µl đến 1000µl	Cái	3	Không yêu cầu	Đức	Vitlab	Đức	Từ 2025 trở về sau	Tiêu chuẩn các kích cỡ 50 – 1000 µL thiết kế nút nhấn pipet nhẹ và piston trơn tru dễ sử dụng và thao tác đơn giản để việc thay đầu tips được nhanh chóng, phần nút nhấn được đặt vị trí ngay tay cầm, phù hợp sử dụng cho cả hai tay, dung tích hút được hiển thị bằng số và điều chỉnh bằng việc vặn phần nút nhấn hút pipet. Sản phẩm được hấp tiệt trùng ở nhiệt độ 121 °C (2 bar) theo tiêu chuẩn DIN EN 285.	4.995.540	14.986.620
Tổng cộng: 12 khoản												**46.216.620**